

**CHƯƠNG TRÌNH**

**tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh nâng cao chỉ số PCI  
tỉnh Trà Vinh đến năm 2025**

-----

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Chương trình tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh nâng cao chỉ số PCI tỉnh Trà Vinh đến năm 2025, với những nội dung như sau:

**I- TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN**

Trong những năm qua, các cấp ủy Đảng, chính quyền đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tỉnh đã ban hành một số cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư; chú trọng cải cách thủ tục hành chính; từng bước xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng kỹ thuật các khu, cụm công nghiệp..., công tác cải cách hành chính, nâng cao chỉ số PCI tạo môi trường đầu tư thông thoáng, lãnh đạo đã được các cấp, các ngành trong tỉnh quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện đạt được một số kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, cụ thể:

- Trong 04 năm qua, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) được doanh nghiệp đánh giá số điểm đạt của năm sau luôn cao hơn năm trước, cho thấy chất lượng quản lý, điều hành của các địa phương có bước cải thiện<sup>(1)</sup>, trong đó 02 chỉ số thành phần là Chi phí thời gian, Chi phí không chính thức đang nằm trong top 5 cả nước.

- Công tác triển khai thực hiện các Nghị quyết<sup>(2)</sup> của Chính phủ được các cấp, các ngành và địa phương triển khai đồng bộ và thực hiện nghiêm túc; Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh đi vào hoạt động đã tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp thực hiện theo cơ chế một cửa tập trung, rút ngắn thời gian, chi phí đi lại và hạn chế các cơ quan hành chính nhà nước tiếp xúc trực tiếp với doanh nghiệp, tránh tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà trong tiếp nhận, xử lý và trả kết quả ở từng cơ quan, đơn vị; cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành

---

<sup>(1)</sup> Năm 2017 tăng 4,07 điểm so với năm 2016; năm 2018 tăng 0,08 điểm so với năm 2017 và năm 2019 tăng 1,41 điểm so với năm 2018.

<sup>(2)</sup> Nghị quyết số 35/NQ-CP, ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Nghị quyết số 19/2018/NQ-CP, ngày 15/05/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 02/NQ-CP, ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021.

chính đã được triển khai mạnh mẽ với thời gian giải quyết luôn được cắt giảm từ 1/2, 1/3 so với quy định.

- Tuy nhiên, quá trình tổ chức thực hiện còn một số mặt hạn chế, yếu kém như: Tỉnh có 03/10 chỉ số (chỉ số đào tạo lao động; chỉ số hỗ trợ doanh nghiệp và chỉ số tính minh bạch) luôn nằm trong nhóm trung bình và thấp so với cả nước, nên đã ảnh hưởng rất lớn đến kết quả PCI của tỉnh và tụt hạng qua các năm 2018, 2019.

- Những hạn chế, yếu kém nêu trên có nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân chủ yếu là: Một số cấp ủy, chính quyền địa phương nhận thức chưa đầy đủ về vị trí, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc cải thiện và nâng cao chỉ số PCI, công tác hỗ trợ doanh nghiệp chưa thường xuyên, từng lúc, từng nơi còn hạn chế, bất cập; nhiều sở, ban, ngành và địa phương chưa quyết liệt trong chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; vai trò cầu nối của Hiệp hội doanh nghiệp chưa được phát huy tốt.

## **II- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, MỤC TIÊU**

### **1. Quan điểm**

- Nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh là một yêu cầu khách quan, vừa cấp thiết, vừa lâu dài nhằm tạo môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch và từng bước hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Cải thiện và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, phát huy mạnh mẽ vai trò của doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.

- Các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh phải chỉ đạo kiên quyết, sát sao, cụ thể, tránh hình thức, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ và có hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan, lấy mục tiêu phục vụ sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của Doanh nghiệp lên hàng đầu.

### **2. Mục tiêu**

#### **2.1. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh hấp dẫn, thông thoáng; nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, thu hút mạnh các nguồn lực để khai thác tiềm năng, lợi thế so sánh của tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu và chỉ tiêu chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, phấn đấu đưa Trà Vinh trở thành tỉnh phát triển đạt trình độ năng lực điều hành khá trong các tỉnh thuộc khu vực đồng bằng sông Cửu Long và của cả nước.

## **2.2. Mục tiêu cụ thể**

- Giai đoạn 2021 - 2022: Cải thiện điểm các chỉ số thành phần về PCI của tỉnh, đặc biệt tập trung cải thiện những chỉ số thành phần bị giảm điểm (Chi phí gia nhập thị trường; Tính minh bạch; Hỗ trợ doanh nghiệp và Đào tạo lao động), nâng thứ hạng tăng lên ít nhất 10 bậc.

- Giai đoạn 2023 - 2025: Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; tăng mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với bộ máy hành chính các cấp, mỗi năm tăng hạng ít nhất 05 bậc.

- Phân đấu đến năm 2025, chỉ số PCI của tỉnh xếp trong nhóm 30 tỉnh đứng đầu của cả nước, có chất lượng điều hành đạt kết quả khá.

- Rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến Doanh nghiệp như: Đăng ký Doanh nghiệp, cấp chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; thủ tục về thuế, xây dựng...

## **III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

#### **1.1. *Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh***

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, tạo sự chuyển biến về nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và nhân dân về tầm quan trọng của việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về chủ trương, chính sách thu hút đầu tư và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; thông tin rộng rãi về thủ tục hành chính, các cơ chế, chính sách mới ban hành. Kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm những hành vi gây phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết các thủ tục hành chính, công việc liên quan đến nhà đầu tư, doanh nghiệp và nhân dân.

- Tổ chức tôn vinh, khen thưởng kịp thời doanh nghiệp, doanh nhân, nhà đầu tư có nhiều đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

#### **1.2. *Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý hồ sơ đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp; xây dựng chính quyền điện tử***

- Thực hiện rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và giải quyết các thủ tục hành chính. Tập trung xây dựng chính quyền điện tử để xử lý công việc nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả. Phân đấu đến năm 2025, có trên 90% văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử; 100% cán bộ, công chức cơ quan hành chính nhà nước thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử trong xử lý công việc;

các dịch vụ công được cung cấp trực tuyến trên mạng thông tin điện tử hành chính của tỉnh ở mức độ 3 và 4.

- Công bố công khai, kịp thời các quy định của pháp luật, các cơ chế chính sách mới, các quy trình, thủ tục hành chính liên quan đến các lĩnh vực đầu tư, xây dựng, đất đai, đăng ký kinh doanh, thuế, hải quan... trên trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các hình thức khác bảo đảm phù hợp.

- Thường xuyên bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Nâng cao chất lượng cung cấp thông tin Trang thông tin điện tử của tỉnh và các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

### ***1.3. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp***

- Rà soát, sửa đổi hoặc ban hành mới và công khai, minh bạch các quy định, chính sách liên quan đến doanh nghiệp. Tạo sự bình đẳng, công bằng giữa doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong tiếp cận và thụ hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, tín dụng, đất đai và các nguồn lực tài chính của Nhà nước. Có chính sách hợp lý hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi ngành nghề sang sản xuất kinh doanh ở những lĩnh vực mà tỉnh có tiềm năng, lợi thế.

- Đẩy mạnh các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng; thường xuyên thanh tra công vụ, xử lý nghiêm minh những hành vi sách nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức. Các cơ quan chức năng khi tiến hành thanh tra, kiểm tra phải thực hiện đúng các quy định, tránh sự chông chéo, xử lý, đề xuất xử lý các hành vi gây phiền hà, sách nhiễu người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường gặp gỡ, đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp để kịp thời nắm tình hình, giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

### ***1.4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh***

- Ưu tiên bố trí ngân sách tỉnh đầu tư cho giáo dục nghề nghiệp để nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh. Huy động, khuyến khích các nhà đầu tư khi đến đầu tư trên địa bàn tỉnh thực hiện đặt hàng đào tạo lao động để phục vụ cho nhu cầu triển khai dự án. Hàng năm các huyện, thị, thành phố thực hiện tổ chức khảo sát, rà soát nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp đóng trên địa bàn để có giải pháp cung ứng nguồn lao động tại địa phương cho doanh nghiệp.

- Hàng năm bố trí ngân sách địa phương để thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa<sup>3</sup>. Tổ chức hoạt động tư vấn giới thiệu việc làm và cung cấp thông tin thị trường lao động đến từng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Chú trọng đào tạo nâng cao kỹ năng nghề cho người lao động đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, tổ chức các lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức về pháp luật lao động, kiến thức chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh cho lãnh đạo doanh nghiệp giúp họ hiểu và tuân thủ pháp luật về lao động trong quá trình sử dụng lao động.

### ***1.5. Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư***

- Đổi mới công tác xúc tiến đầu tư, chú trọng xúc tiến đầu tư theo địa bàn và đối tác cụ thể. Gắn hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh với chương trình xúc tiến đầu tư Quốc gia, kế hoạch xúc tiến đầu tư của các bộ, ngành Trung ương, các địa phương trong khu vực. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, mạng xã hội trong xúc tiến đầu tư; tăng cường quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. Tập trung thu hút các đối tác, nhà đầu tư có tiềm lực; từng bước xã hội hóa công tác xúc tiến đầu tư.

- Chú trọng xúc tiến đầu tư thông qua các nhà đầu tư đã thành công để giới thiệu về kinh nghiệm đầu tư và môi trường đầu tư, kinh doanh tại tỉnh. Nghiên cứu, bổ sung chức năng, nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh theo hướng chuyên nghiệp; là cơ quan đầu mối giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhà đầu tư.

### ***1.6. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh***

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, đẩy mạnh đổi mới phương thức lãnh đạo, cải cách hành chính trong Đảng, cải tiến phương pháp, lề lối làm việc của cấp ủy, thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, giải pháp về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thực hiện tốt vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các cấp.

- Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện, phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và định hướng của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

---

<sup>(3)</sup> Theo hướng dẫn của Thông tư 32/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa. Lý do: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã có ban hành chính sách hỗ trợ học nghề lao động rồi tuy nhiên đến nay chưa có bố trí kinh phí triển khai.

- Phân công một đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách theo dõi chỉ đạo thực hiện; Kết quả thực hiện nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh là tiêu chí đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu. Đồng thời có hình thức phù hợp xử lý trách nhiệm cơ quan, đơn vị và người đứng đầu phụ trách các tiêu chí không hoàn thành.

## **2. Nhiệm vụ và giải pháp ưu tiên tập trung thực hiện**

Tiếp tục duy trì và phát huy những chỉ số thành phần PCI cao và đẩy mạnh khắc phục, cải thiện đối với những chỉ số thấp, cụ thể như sau:

- Phát huy tốt vai trò Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, là đơn vị đầu mối tiếp nhận xử lý và trả kết quả cho doanh nghiệp theo cơ chế một cửa tập trung nhằm rút ngắn thời gian, chi phí cho doanh nghiệp.

- Tăng cường công khai minh bạch thông tin, đặc biệt là đăng tải đầy đủ các quy hoạch, kế hoạch phát triển của địa phương, các dự án đầu tư công, các dự án kêu gọi đầu tư, các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư... Công khai các khoản phí, lệ phí, thời gian, quy trình, thủ tục cũng như kết quả giải quyết thủ tục hành chính liên ngành...

- Phát triển doanh nghiệp, xây dựng và triển khai hiệu quả, thực chất các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, tập trung vào đối tượng doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh để tạo điều kiện mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, chủ động nghiên cứu và cung cấp thông tin dịch vụ hỗ trợ đến doanh nghiệp về tiếp cận thị trường, tiếp cận vốn, thông tin thị trường lao động...

- Phát huy vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh trong việc xây dựng chính sách, tăng cường tuyên truyền các chính sách pháp lý của tỉnh; đại diện tiếng nói của cộng đồng doanh nghiệp trong phản biện chính sách; là cầu nối, truyền tải các vướng mắc, nguyện vọng của doanh nghiệp đến với chính quyền; triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ của Trung ương và tỉnh đến doanh nghiệp...

- Thường xuyên tổ chức các cuộc đối thoại với doanh nghiệp từ tỉnh đến huyện, đặc biệt là với các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa để tạo điều kiện và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

- Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, thông qua việc cải thiện chất lượng giáo dục phổ thông và giáo dục dạy nghề, theo hướng chuẩn bị kỹ năng của người lao động trong bối cảnh cách mạng Công nghiệp 4.0.

- Chú trọng công tác an ninh trật tự, đảm bảo công tác an ninh an toàn cho người dân và doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh.

- Triển khai đánh giá toàn diện chất lượng điều hành kinh tế đến cấp sở, ban, ngành và cấp địa phương (DDCI) liên tục hằng năm. Trên cơ sở rà soát đánh giá DDCI làm nền tảng cải thiện môi trường kinh doanh của tỉnh.

- Có chính sách phù hợp hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường. Tăng cường hoạt động hỗ trợ tư pháp, tạo sự chuyển biến căn bản về chất lượng các hoạt động hỗ trợ tư pháp như: Công chứng, luật sư, tư vấn, giám định tư pháp... đảm bảo đáp ứng kịp thời nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

- Nâng cao trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương trong công tác phối hợp, xử lý các vướng mắc và hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện thủ tục triển khai dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

#### **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Căn cứ Chương trình này, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch để thực hiện.

**2.** Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, uốn nắn; định kỳ sơ, tổng kết, báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm, chỉ đạo.

**3.** Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng cơ chế, chính sách; giám sát việc thực hiện kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**4.** Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch triển khai, tuyên truyền, phổ biến Chương trình này.

**5.** Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, vận động và triển khai các hoạt động giám sát việc thực hiện Chương trình này.

#### Nơi nhận:

- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí UVBCH Đảng bộ tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Kim Ngọc Thái**